

Số: **3501/QĐ-UBND**

Bình Định, ngày **22** tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với các lô đất ở dôi dư sau khi bố trí tái định cư tại hai Điểm tái định cư thuộc khu đất CX4 và C5, Đảo 1B, Bắc sông Hà Thanh, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 23/2010/TT-BTP ngày 06/12/2010 của Bộ Tư pháp Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tư pháp về việc quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3092/QĐ-UBND ngày 25/8/2017 của UBND tỉnh phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với các lô đất ở dôi dư sau khi bố trí tái định cư tại hai Điểm tái định cư thuộc khu đất CX4 và C5, Đảo 1B, Bắc sông Hà Thanh, thành phố Quy Nhơn;

Theo Công văn số 379/UBND-TH ngày 08/02/2017 của UBND tỉnh về việc chủ trương tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất dôi dư sau khi đã bố trí đủ lô đất tái định cư cho các dự án.

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 820/TTr-STNMT ngày 11/9/2017 và đề nghị của Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tại Văn bản số 562/BGPMB-HT ngày 21/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với các lô đất ở dôi dư sau khi bố trí tái định cư tại hai Điểm tái định cư thuộc khu đất CX4 và C5, Đảo 1B, Bắc sông Hà Thanh, thành phố Quy Nhơn, với những nội dung chính như sau:



1. Danh mục, vị trí, diện tích thửa đất, hạ tầng kỹ thuật, mục đích, hình thức và thời hạn sử dụng đất được quyết định đấu giá:

- Danh mục, vị trí, diện tích thửa đất: Chi tiết cụ thể tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

- Hạ tầng kỹ thuật: Có hệ thống thoát nước mưa; thoát nước thải sinh hoạt; hệ thống cấp nước sinh hoạt và PCCC; đường bê tông; hệ thống điện sinh hoạt và điện chiếu sáng.

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở đô thị.

- Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

2. Thông tin về quy hoạch: Quy hoạch đất ở.

3. Tên, địa chỉ của đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc bán đấu giá quyền sử dụng đất: Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh; địa chỉ: 168 Nguyễn Thị Định, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Giao Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện việc đề xuất giá khởi điểm phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với các lô đất ở dôi dư sau khi bố trí tái định cư tại hai Điểm tái định cư thuộc khu đất CX4 và C5, Đảo 1B, Bắc sông Hà Thanh, thành phố Quy Nhơn theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Tư pháp; Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPNN UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K7

CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng

PHỤ LỤC

CÁC LÔ ĐẤT Ở TẠI 02 ĐIỂM TẠM ĐỊNH CƯ THUỘC KHU ĐẤT CX4 VÀ C5, ĐẢO 1B
BẮC SÔNG HÀ THANH, THÀNH PHỐ QUY NHƠN

(Kèm theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 của UBND tỉnh)

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m ²)	Tên đường	Lộ giới (m)	Ghi chú
I	Điểm TĐC CX4	928,5			
1	Lô số 34 (Khu TĐC 1)	68,0	Đường DS1A	9	
2	Lô số 35 (Khu TĐC 1)	68,0	Đường DS1A	9	
3	Lô số 36 (Khu TĐC 1)	68,0	Đường DS1A	9	
4	Lô số 37 (Khu TĐC 1)	68,0	Đường DS1A	9	
5	Lô số 19 (Khu TĐC 2)	68,0	Đường DS1A	9	
6	Lô số 20 (Khu TĐC 2)	68,0	Đường DS1A	9	
7	Lô số 21 (Khu TĐC 2)	68,0	Đường DS1A	9	
8	Lô số 22 (Khu TĐC 2)	68,0	Đường DS1A	9	
9	Lô số 23 (Khu TĐC 2)	68,0	Đường DS1A	9	
10	Lô số 24 (Khu TĐC 2)	68,0	Đường DS1A	9	
11	Lô số 25 (Khu TĐC 2)	68,0	Đường DS1A	9	
12	Lô số 26 (Khu TĐC 2)	64,5	Đường DS1A và đường DS2A	9	(lô góc)
13	Lô số 28 (Khu TĐC 2)	56,0	Đường hiện trạng	9	
14	Lô số 29 (Khu TĐC 2)	60,0	Đường hiện trạng	9	
II	Điểm TĐC C5	667,0			
1	Lô số 12	67,0	Đường DS1	8	
2	Lô số 13	50,0	Đường DS1	15	
3	Lô số 14	50,0	Đường DS1	15	
4	Lô số 15	50,0	Đường DS1	15	
5	Lô số 16	50,0	Đường DS1	15	
6	Lô số 17	50,0	Đường DS1	15	
7	Lô số 18	50,0	Đường DS1	15	
8	Lô số 19	50,0	Đường DS1	15	
9	Lô số 20	50,0	Đường DS1	15	
10	Lô số 21	50,0	Đường DS1	15	
11	Lô số 22	50,0	Đường DS1	15	
12	Lô số 23	50,0	Đường DS1	15	
13	Lô số 24	50,0	Đường DS1	15	
	Tổng cộng (27 lô)	1.595,5			